

CHÍNH SÁCH ODA CỦA NHẬT BẢN ĐỐI VỚI MỘT SỐ KHU VỰC TRÊN THẾ GIỚI

● ĐỖ THỊ HẢI

TÓM TẮT:

Nhật Bản là nước dành nhiều sự quan tâm đến các vấn đề toàn cầu, nhìn chung, các lĩnh vực mà nguồn vốn ODA của Nhật Bản tập trung hướng tới đều có ý nghĩa góp phần phát triển và cải tạo cuộc sống cho nước nhận viện trợ, đặc biệt là các nước đang phát triển và kém phát triển. Tuy nhiên, viện trợ ODA của Nhật Bản đều có mục tiêu và chính sách riêng cho từng khu vực nhận nguồn vốn tài trợ. Bài viết dưới đây sẽ tổng kết chính sách ODA của Nhật Bản đối với các khu vực trên thế giới.

Từ khóa: Chính sách, ODA, Nhật Bản, một số quốc gia trên thế giới.

1. Chính sách ODA cho khu vực châu Phi

Khu vực châu Phi cũng là một trong những khu vực nhận được nhiều vốn ODA của Nhật Bản. Nếu như trước đây, châu Phi chưa thực sự được đặt mục tiêu quan trọng trong chính sách ngoại giao của Nhật Bản, chẳng hạn như trong những năm thập kỷ 1970 mới chỉ là “Chính sách ngoại giao tài nguyên” đơn thuần, thì bước sang thế kỷ 21, trước xu hướng hội nhập của thế giới, quan hệ các nước châu Phi với Nhật Bản chuyển sang “Chính sách ngoại giao vì sự phát triển của châu Phi”. Hiện nay, các vấn đề của châu Phi như đói nghèo, dịch bệnh, xung đột và triển vọng phát triển của châu Phi trong thế kỷ 21 đang là mối quan tâm của cộng đồng quốc tế trong đó có Nhật Bản.

Ngay những năm đầu thế kỷ 21, Nhật Bản thể hiện sự quyết tâm, cam kết viện trợ cùng nhân dân giúp châu Phi phát triển, vượt qua khó khăn của châu lục này. Nhật Bản cũng thúc đẩy hợp tác với các nước châu Phi để giải quyết những

thử thách mới mà cộng đồng quốc tế đang phải đối mặt như vấn đề môi trường, an ninh năng lượng.

Hiện nay, châu Phi có 54 quốc gia độc lập, chiếm gần 1/3 thành viên của Liên hợp quốc, chiếm 1/2 các nước không liên kết. Do vậy, đối với Nhật Bản, châu Phi còn là nguồn ngoại giao và chính trị quốc tế quan trọng. Hơn thế trữ lượng dầu mỏ ở châu Phi năm 2011, châu Phi chiếm 13% sản lượng dầu mỏ thế giới, trong đó vùng Hạ Sahara chiếm 7,25%¹.

Trong thời gian gần đây, vai trò của Trung Quốc ở châu Phi đang khiến Nhật Bản phải chú ý để duy trì cán cân quyền lực của mình trên thế giới. Trong cuộc cạnh tranh gây ảnh hưởng của mình ở châu Phi, chính phủ Nhật Bản đã tăng viện trợ ODA trị giá 10 tỷ USD cho châu Phi và cam kết xóa nợ cho các nước nghèo, nợ nhiều nhất ở châu Phi với tổng số nợ trị giá 4,9 tỷ USD² và Nhật Bản là nước xóa nợ nhiều nhất cho châu Phi trong số các nước cho châu lục này vay. Viện

trợ ODA của Nhật Bản cho châu Phi tăng dần và chiếm khoảng 23% tổng vốn ODA của Nhật vào năm 2008¹.

Nhật Bản đã đưa ra sáng kiến về phát triển châu Phi. Năm 1993, Nhật Bản đã tổ chức Hội nghị quốc tế Tokyo Phát triển châu Phi (TICAD) nhằm hỗ trợ cho sự phát triển của châu Phi và đã được tổ chức vào các năm 1998, 2003 và 2008. Năm 2008 là một năm quan trọng trong việc Nhật Bản hỗ trợ cho châu Phi, "Để hỗ trợ sự phát triển của các nước châu Phi hướng tới việc thực hiện các mục tiêu của Chiến lược phát triển mới (giảm một nửa số người dân nghèo vào năm 2015, giáo dục tiểu học vào năm 2015...), nhằm giúp các nước châu Phi khai thác tiềm năng của mình, tăng cường khả năng tự cường của mình"².

Trong sách trắng về ODA của Nhật Bản năm 2014 thì "Nhật Bản sẽ tiếp tục hỗ trợ châu Phi phù hợp với các chủ đề chính mà Nhật Bản đã đưa ra tại Hội nghị TICAD V (Hội nghị Quốc tế Tokyo Lần thứ 5 về Phát triển châu Phi) tại Yokohama vào tháng 6 năm 2013 mang tên: "Kinh tế phát triển mạnh mẽ và bền vững", "Xã hội phát triển cho mọi người và thích ứng tốt" và "Hòa bình và bền vững".

2. Chính sách ODA của Nhật Bản cho khu vực Mỹ Latinh

Mặc dù là khu vực có mức thu nhập trung bình tương đối cao trong số các nước tiếp nhận ODA, tuy nhiên, khu vực này có sự chênh lệch lớn về thu nhập giữa người giàu và người nghèo. Khu vực châu Mỹ la tinh cũng là một trong những khu vực thu hút được vốn ODA của Nhật Bản vì những lý do sau.

Thứ nhất, khu vực này có nguồn tài nguyên thiên nhiên rất phong phú và đa dạng như: sắt, đồng, bạc, kim loại quý hiếm, dầu thô, khí thiên nhiên, nhiên liệu sinh học, và các khoáng sản khác và nguồn tài nguyên năng lượng, cũng như nguồn thực phẩm...

Thứ hai, trong những năm gần đây, Mỹ Latinh đã và đang thu hút sự chú ý như một cơ sở sản xuất và thị trường lớn, nhiều công ty Nhật Bản đang mở rộng kinh doanh của họ đối với khu vực này. Ngoài ra, từ quan điểm của việc đặt nền móng cho sự phát triển kinh tế của các nước Mỹ

Latinh, Nhật Bản đã tích cực triển khai hỗ trợ phát triển cơ sở hạ tầng ở thủ đô và các vùng nông thôn.

Thứ ba, châu Mỹ la tinh cũng là khu vực dễ bị thiên tai như động đất và bão lớn. Do đó, vấn đề giải quyết vấn đề môi trường, biến đổi khí hậu và giảm nhẹ rủi ro thảm họa cũng rất quan trọng. Nhật Bản đã có sự hỗ trợ cho các nước này, sử dụng kinh nghiệm và kinh nghiệm của Nhật Bản trong lĩnh vực giảm nhẹ rủi ro thảm họa, và cung cấp tái thiết và phát triển hỗ trợ cho Haiti khi nước này phải chịu thiệt hại thảm khốc từ trận động đất lớn với cường độ 7,0 trong tháng 1 năm 2010³. Nhật Bản cũng đã hỗ trợ các biện pháp chống động đất và chống sóng thần cho các nước trong vùng biển Caribê và các nước giáp Thái Bình Dương. Các dự án Nhật Bản hỗ trợ về phát triển năng lực quản lý rủi ro thiên tai ở Trung Mỹ đã đạt được những kết quả đáng kể.

Nhật Bản đã hợp tác trong một loạt các vấn đề như trong việc giải quyết các vấn đề môi trường trong khu vực châu Mỹ la tinh, các hoạt động hỗ trợ bao gồm: hỗ trợ cho nghiên cứu khoa học và công nghệ về các hiện tượng khí hậu, bảo tồn đa dạng sinh học, đánh giá động thái carbon của rừng Amazon, xây dựng các cơ sở xử lý chất thải và trong lĩnh vực năng lượng tái tạo. Nhật Bản cũng hỗ trợ cho việc giới thiệu thế hệ năng lượng mặt trời ở nhiều quốc gia và có kế hoạch trong việc hỗ trợ xây dựng các nhà máy điện địa nhiệt.

Nhật Bản hợp tác với các nước Mỹ Latinh và vùng Caribê trong lĩnh vực y tế và chăm sóc sức khỏe, hơn thế tại khu vực Trung Mỹ, Nhật Bản đã cung cấp hỗ trợ kỹ thuật để loại trừ bệnh Chagas, bệnh ký sinh ký thể cho khu vực này và đã được góp phần vào việc giảm nguy cơ nhiễm trùng. Trong lĩnh vực vệ sinh môi trường, Nhật Bản cũng thực hiện rất nhiều dự án để hỗ trợ trong việc xây dựng và hoàn thiện hệ thống cấp nước và thoát nước ở các nước khác nhau, bao gồm Peru, để đảm bảo việc cung cấp nước uống an toàn và thúc đẩy việc tái chế nước sinh hoạt tại các nước.

Nhật Bản cũng đã ký kết chương trình hợp tác hỗ trợ cho việc xây dựng các cơ sở giáo dục như

trường tiểu học, cũng như cử tình nguyện viên để nâng cao năng lực của giáo viên tại các nước như Brazil, Mexico, Chile và Argentina.

Nhật Bản đã làm việc cùng với Brazil để cung cấp hợp tác phát triển nông nghiệp tại Mozambique và cũng bắt tay với Mexico để cung cấp hợp tác tương tự tại Paraguay.

Nhật Bản đã phối hợp với Cộng đồng Caribe (CARICOM) và các tổ chức khác trong khu vực để xây dựng các dự án trên phạm vi rộng để đạt được hợp tác phát triển hiệu quả và hiệu quả hơn liên quan đến vấn đề phát triển được chia sẻ trên khắp châu Mỹ Latinh và cung cấp khoảng 190 triệu USD hỗ trợ cho các nỗ lực tái thiết ở Haiti khi gặp các trận động đất lớn trong năm 2010⁶.

3. CHÍNH SÁCH ODA CHO CÁC NƯỚC ĐANG PHÁT TRIỂN Ở CHÂU Á

Sau chiến tranh lạnh, chính sách đối ngoại của Nhật Bản cũng thay đổi so với trước chiến tranh lạnh, không chỉ quan hệ chủ yếu với các nước phương Tây mà thực hiện chính sách quay về châu Á nhằm giảm bớt phụ thuộc vào Mỹ, tăng sự bình đẳng trong quan hệ Nhật Bản - Mỹ với việc đầu tư trực tiếp, viện trợ kinh tế cho các nước trong khu vực châu Á, tạo dựng cơ sở vững chắc, nắm giữ vai trò quan trọng trong nền kinh tế khu vực Châu Á - Thái Bình Dương.

Trong suốt hơn 40 năm viện trợ ODA, nguồn vốn ODA của Nhật Bản cung cấp cho các nước đang phát triển đã đóng góp phần lớn vào sự phát triển kinh tế của các nước châu Á. Khoảng 60% nguồn vốn ODA của Nhật Bản đã được chuyển tới các nước châu Á và một phần lớn vốn đã được phân bổ trong các lĩnh vực cơ sở hạ tầng kinh tế, giúp cải thiện môi trường đầu tư bằng vốn nước ngoài⁷.

Năm 2013, ODA Nhật Bản cho khu vực châu Á đạt khoảng 22,53 tỷ USD, tăng 20,7% so với năm trước và chỉ đứng sau Mỹ⁸. Năm 2014, theo Sách Trắng của Bộ Ngoại giao Nhật Bản về Viện trợ phát triển chính thức (ODA). Chính phủ Nhật Bản có ý định bảo vệ những tuyến đường biển trong yếu tố trong khu vực, gồm những tuyến đường xung quanh các quốc gia thành viên ASEAN với mục đích phát triển "các giá trị toàn cầu dựa trên trật tự" tại Đông Á, gồm có khu vực Đông Nam

Á, Nhật Bản sẽ ủng hộ nỗ lực của các nước khu vực cải thiện an ninh trên biển, cũng như xây dựng cơ sở hạ tầng. Nhật Bản dự định thúc đẩy xây dựng cơ sở hạ tầng chất lượng cao, nhằm đưa châu Á thành trung tâm tăng trưởng kinh tế toàn cầu, tạo công ăn việc làm và cung cấp công nghệ và đến năm 2020, Nhật Bản cùng Ngân hàng Phát triển Châu Á (ADB) sẽ nâng tổng số tiền đầu tư vào châu Á lên khoảng 110 tỷ USD⁹.

4. CHÍNH SÁCH ODA CHO KHU VỰC ĐÔNG NAM Á

Khu vực Đông Nam Á là một trong những khu vực quan trọng cho chính sách quay về châu Á của Nhật Bản. Đây là nơi vừa cung cấp nguồn tài nguyên thiên nhiên, thị trường với nhân công rẻ và cũng là khu vực hấp dẫn mạnh nguồn đầu tư và buôn bán. Thêm vào đó, khu vực này còn án ngữ tuyến giao thông huyết mạch của Nhật Bản sang Trung Cận Đông, vùng Vịnh, Địa Trung Hải, Tây Âu và xuống Nam Thái Bình Dương. Chính vì thế mà nền hòa bình, ổn định của khu vực này có ý nghĩa rất quan trọng đối với lợi ích và an ninh của Nhật Bản.

Năm 1977, một chính sách với Đông Nam Á của Nhật Bản chính thức được Thủ tướng Nhật Bản Fukuda Takeo đưa ra tại Manila (Philippin), trong chuyến viếng thăm đến Hội nghị Thượng đỉnh của ASEAN lần thứ hai. Trong học thuyết trên của mình, Fukuda đã nhấn mạnh đến ba trụ cột trên cả hai phương diện kinh tế lẫn chính trị:

Thứ nhất, Nhật Bản không trở thành một cường quốc quân sự lớn và trên cơ sở đó, quyết tâm đóng góp vào hoà bình và thịnh vượng của Đông Nam Á và thế giới

Thứ hai, Nhật Bản là một người bạn thật sự của các nước Đông Nam Á, xây dựng mối quan hệ trong nhiều lĩnh vực rộng lớn bao gồm không chỉ chính trị và kinh tế mà cả xã hội và văn hóa.

Thứ ba, Nhật Bản sẽ là một bạn hàng bình đẳng của ASEAN và các nước thành viên, hợp tác tích cực để tăng cường tình đoàn kết và thúc đẩy mối quan hệ dựa trên sự hiểu biết lẫn nhau với các quốc gia Đông Dương và học thuyết Fukuda trở thành những định hướng cho sự phát triển quan hệ Nhật Bản với các nước ASEAN trong giai đoạn mới.

Sự điều chỉnh chính sách Đông Nam Á của

Nhật Bản được thể hiện rõ trong Học thuyết Miyazawa được công bố trong chuyến thăm các nước ASEAN tháng 1/1993, bao gồm hai nội dung then chốt:

Thứ nhất, Nhật Bản chủ trương cùng các nước tập trung hợp tác ổn định tình hình khu vực, thiết lập an ninh trật tự và hòa bình ở khu vực.

Thứ hai, Nhật Bản kêu gọi hợp tác, phối hợp chặt chẽ với ASEAN để tái thiết Đông Dương, xác lập “Diễn đàn phát triển toàn diện Đông Dương”.

Vào nửa cuối thập kỷ 90, trước những chuyển biến mạnh mẽ của tiến trình liên kết Đông Nam Á với triển vọng hiện thực của ASEAN mở rộng ra toàn Đông Nam Á và trước xu hướng các nước lớn mở rộng ảnh hưởng của mình tại khu vực này, học thuyết Hashimoto đã ra đời vào năm 1997. Học thuyết này gồm hai điểm chính:

Thứ nhất, tăng cường đối thoại Nhật Bản - ASEAN, đặc biệt thiết lập Hội nghị cấp cao Nhật Bản - ASEAN

Thứ hai, Nhật Bản tiếp tục khẳng định sự hiện diện quân sự của Mỹ ở Đông Á thông qua dàn xếp an ninh Mỹ - Nhật có tác dụng như cơ sở hạ tầng cho sự ổn định và thịnh vượng của kinh tế ở Châu Á - Thái Bình Dương.

Sự điều chỉnh chính sách Nhật Bản ở Đông Nam Á chứng tỏ vị trí của khu vực đối với Nhật Bản ngày càng trở nên quan trọng xét trên mọi lĩnh vực, đồng thời điều đó cũng cho thấy những nỗ lực to lớn của Nhật Bản trong quyết tâm phát duy

ảnh hưởng hàng đầu ở khu vực, từ học thuyết Fukuda đến học thuyết Miyazawa và học thuyết Hashimoto.

Bên cạnh việc tích cực tham gia các hoạt động trên lĩnh vực an ninh, chính trị ở Đông Nam Á, Nhật Bản nhanh chóng chuyển dịch kinh doanh và đầu tư vào khu vực này, trước hết là Trung Quốc và ASEAN.

Nhật Bản là nước nổi lại ODA sớm nhất cho Việt Nam và các nước Đông Dương. Các doanh nghiệp Nhật Bản cũng có mặt nhanh nhất ở Đông Dương ngay từ khi cuộc chiến tranh lạnh đang đi đến hồi kết thúc. Trong số 5 nước nhận ODA cao nhất của Nhật Bản ở châu Á từ năm 1995 đến nay thì 4 nước thuộc Đông Nam Á là Indonesia, Philippin, Thái Lan và Việt Nam, riêng đối với Việt Nam, quan hệ của Nhật Bản được thúc đẩy khá mạnh mẽ trên nhiều mặt, ngay từ năm 1992, trong khi lệnh cấm vận của Mỹ với Việt Nam vẫn chưa được bãi bỏ thì Nhật Bản đã nổi lại ODA cho Việt Nam với số vốn liên tục tăng. Viện trợ phát triển và cho vay với lãi suất thấp mà Nhật Bản dành cho Việt Nam tăng hàng năm 1992 là 380 triệu USD, năm 1993 - 550 triệu, năm 1994 - 665 triệu, năm 1995 - 805 triệu, năm 1996 - 850 triệu USD và cho đến năm 2012 vốn ODA cho Việt Nam là 2131.51 triệu yên. Như vậy, về cung cấp ODA cho Đông Nam Á, từ 1994, Nhật Bản có xu hướng chú trọng vào Việt Nam, thay vì trước đây đã tập trung cho Thái Lan, Indonesia và Philippin ■

TÀI LIỆU TRÍCH DẪN:

¹<https://www.pvgas.com.vn/tin-tuc/tin-tong-quan-dau-khi/cuoc-chien-tranh-dau-mo-tai-chau-phi.15027.html>

²<http://www.mofa.go.jp/policy/oda/evaluation/year/index.html#>

³https://www.jica.go.jp/uk/english/office/topics/pdf/topics101007_01.pdf

⁴www.jica.go.jp/uk/english

⁵<http://www.mofa.go.jp>

⁶<http://www.mofa.go.jp>

⁷<http://www.mofa.go.jp>

⁸<http://ndh.vn/nhat-ban-ra-mat-sach-trang-oda-2014-chu-trong-quan-he-voi-asean-2015031905537832p145c151.news>

⁹<http://www.vietnamplus.vn/nhat-ban-sach-trang-oda-2014-chu-trong-quan-he-voi-asean/311885.vnp>

<http://www.mof.gov.vn>

TÀI LIỆU THAM KHẢO:

1. Nguyễn Tuấn Anh (2011), "Viên trợ phát triển chính thức (ODA) của Nhật Bản cho các nước tiểu vùng sông Mê Kông từ sau chiến tranh lạnh" *Tạp chí Nghiên cứu Đông Nam Á*, số 7.
2. Hoàng Thị Minh Hoa (2013), "ODA của Nhật Bản cho Lào, Campuchia và Việt Nam giai đoạn 1991 - 2005: Thành tựu và những đặc điểm" *Tạp chí Nghiên cứu Đông Bắc Á*, số 1.
3. Antonio Tujan Jr (2009), "Japans ODA to the Philippines", *The reality of Aid, Asia Pacific 2005*.
4. Asian Development Bank (1999). "Technical Assitance to Thailand for development of Agriculture and cooperatives", *Manila, pippines, unpubbished*.
5. Paul J. Burke, Fredoun Z. Ahmadi-Esfahan (2006) ""Aid and growth: A study of South East Asia".

Ngày nhận bài: 17/1/2019

Ngày phản biện đánh giá và sửa chữa: 27/1/2019

Ngày chấp nhận đăng bài: 7/2/2019

Thông tin tác giả:

ThS. ĐỖ THỊ HẢI

Viện Kinh tế Việt Nam

NCS. Khoa Quốc tế học, Trường Đại học Khoa học và xã hội nhân văn,

Đại học Quốc gia Hà Nội

THE ODA POLICY OF JAPAN FOR SOME REGIONS IN THE WORLD

● Master. DO THI HAI

Vietnam Institute of Economics

Ph.D's Student, Faculty of International Studies,

University of Social Science and Humanities,

Vietnam National University, Hanoi

ABSTRACT:

Japan is a country that pays much attention to global issues. The official development assistance (ODA) capital of Japan is generally allocated for improving and developing aid recipient countries, especially underdeveloped countries. However, Japan has its own goals and policies for each country when providing the ODA. This article summarizes the ODA policy of Japan for some regions in the world.

Keywords: Policy, ODA, Japan, some countries around the worlds.